

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HS-ST

Ngày 18-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh

Thẩm phán: Bà Trần Thị Khánh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lai, ông Đặng Tiến Dũng, ông Nguyễn Hữu Cường

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 07/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 24/8/2023 đối với:

- Bị cáo:

Giàng A S (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1998 tại huyện DB, tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKKTT và nơi ở: Bản HL, xã KL, huyện DBĐ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Giàng Nọ P và bà Thào Thị M. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Lào Cai. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Lan O – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Vàng Văn Đ. Địa chỉ: Thôn TH, xã NX, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 08/4/2023, Giàng A S đang ở nhà tại bản HL, xã KL, huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên thì Giàng A S1 sinh năm 1998 trú cùng bản gọi điện cho S bảo sang nhà S1 có tý việc, S1 bảo S đem bánh ma túy sang huyện VB tỉnh Lào Cai bán với giá 140.000.000 đồng, bán xong mang tiền về S1 sẽ trả 20.000.000 đồng tiền công, S đồng ý. Sau đó S1 cho S số điện thoại của người mua ma túy nhưng S chỉ nhớ hai số cuối là 45 và lưu trong danh bạ là “a”, S1 còn đưa cho S một ít tiền để đi đường. S giấu bánh ma túy vào trong cặp quần đang mặc, một lúc sau thấy Giàng A S2 sinh năm 1998 trú cùng bản với S cũng đến nhà S1, lúc này S nghe thấy S1 bảo S2 đi bán ma túy cùng S, S1 sẽ cho S2 20.000.000 đồng và giao chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 754.69 cùng giấy tờ xe cho S. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 - 754.69 chở S2 đi sang huyện VB. Khi đi đến thôn TH, xã NX, huyện VB, S gọi điện cho người mua ma túy, người nghe máy là phụ nữ người này hẹn gặp S ở cổng nhà sàn thuộc thôn TH, đến điểm hẹn S xuống xe và bảo S2 đi cách đó một đoạn để chờ S. Khi gặp nhau S đưa bánh ma túy cho người phụ nữ này xem nhưng người này không mua và đưa trả lại bánh ma túy đó cho S, người phụ nữ này còn đưa cho S tiền được gói trong hai túi nilon bảo S đem về đưa cho S1, S nhận tiền nhưng không kiểm tra nên không biết là bao nhiêu, sau đó S để bánh ma túy vào trong túi đựng tiền rồi đi ra ở khu đất trống ven đường thuộc địa phận thôn TH, xã NX, huyện VB chờ S2 đến đón thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số: 123/GĐMT ngày 12/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 351,12 gam chất bột khô, màu trắng được ép thành bánh gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Giàng A S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ quyền công tố phát biểu lời luận tội: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS-P1 ngày 03/8/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo mức án 20 (hai mươi) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ

sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng, tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tại phiên tòa về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo S là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác đã có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/4/2023, vì mục đích kiếm lời, Giàng A S đã có hành vi mang 351,12 gam Heroine từ bản HL, xã KL, huyện ĐBD sang thôn TH, xã NX, huyện VB để bán cho một người phụ nữ (không rõ lý lịch) với giá 140 triệu đồng, tiền công S được hưởng là 20 triệu đồng, nhưng chưa bán được thì đã bị công an huyện VB bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Với hành vi nêu trên, bản cáo trạng số 36/CT-VKS-P1 ngày 03/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Giàng A S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “*Heroine có khối lượng từ 100 gam trở lên*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Giàng A S là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Xét thấy, bị cáo Giàng A S trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận định, khối lượng ma túy bị cáo mua bán là lớn, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng

Đối với 344,69 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 ba lô màu đỏ, đen: Là vật nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Masstel thu giữ của Giàng A S: Là điện thoại bị cáo sử dụng để liên lạc với người mua ma túy, có liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 1.400.000 đồng thu giữ của Giàng A S: Theo lời khai của Giàng A S, đây là tiền Giàng A S1 đưa cho Giàng A S sau khi thuê Sơ mang ma túy sang VB để bán, liên quan đến việc mua bán ma túy, vì vậy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 90 triệu đồng thu giữ của Giàng A S: Bị cáo Giàng A S khai nhận đây là tiền người phụ nữ mua ma túy đưa để Sơ cầm về trả nợ cho S1. Hiện không xác định được người mua ma túy là ai, Giàng A S1 cũng không có mặt tại địa phương, vì vậy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1906 màu xanh: Là tài sản của Giàng A S, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 ví giả da màu đen, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Giàng A S: Là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo Giàng A S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A S mức án 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 08/4/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) niêm phong vật chứng được dán kín các mép. Tại các mép dán có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Niêm phong chứa 344,69 gam Heroine, trên một mặt của niêm phong ghi dòng chữ “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Giàng A S tại thôn TH, xã NX, huyện VB, tỉnh Lào Cai ngày 08/4/2023”. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

- 01 (một) ba lô màu đỏ đen, đã cũ đã qua sử dụng.

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước của Giàng A S:

- 01 (một) điện thoại di động Masstel màu xanh, đã qua sử dụng kèm theo 01 thẻ sim, số IMEI lần lượt là 359372104421672 và 359372104421680.

- Số tiền 91.400.000 (Chín mươi một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án của Giàng A S: 01 (một) điện thoại di động Vivo 1906 màu xanh, đã qua sử dụng kèm theo 01 thẻ sim, số IMEI lần lượt là 860749057552995 và 860749057552987.

* Trả lại cho bị cáo Giàng A S:

- 01 (một) ví giả da màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng;

- 01 (một) căn cước công dân số 011098002070 mang tên Giàng A S;

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 110221001392 mang tên Giàng A S.

(Vật chứng là tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hiện đang được gửi trong tài khoản số 3949.0.9051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai theo Giấy nộp tiền ngày 04/5/2023. Những vật chứng còn lại được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 58 ngày 03/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí

Tòa án: Buộc bị cáo Giàng A S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- CQCSĐT CA tỉnh;
- CQTHAHS CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh